

KINH ĐẠI BẢO TÍCH

QUYỂN 18



Hán dịch: Đời Đường, Tam tạng Pháp sư Bồ-đề-lưu-chí.

Pháp hội 5: NHƯ LAI VÔ LƯỢNG THỌ (Phần 2)

Lại nữa, này A-nan! Thế giới Cực lạc kia, không có các núi Hắc sơn, núi Thiết vi, núi Đại Thiết vi, núi Diệu cao ...

A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu như không có cõi trời Tứ Thiên vương, cõi trời Tam thập tam, thì các núi ấy y vào đâu mà trụ được?

Phật bảo A-nan:

–Theo ý ông nghĩ thế nào? Núi Diệu cao trở lên còn có trời Dạ-ma, cho đến trời Tha hóa tự tại và chư Thiên Sắc giới... y vào đâu mà trụ được?

A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là do nghiệp lực chẳng thể nghĩ bàn mà trụ được.

Phật bảo A-nan:

–Nghiệp lực của Phật và chúng sinh, ông có biết được không?

A-nan thưa:

–Không, bạch Thế Tôn! Con đối với trong pháp này thật không có điều gì phải nghi hoặc cả, nhưng vì muốn phá trừ lưới ngờ nên mới hỏi như thế.

Phật bảo A-nan:

–Thế giới Cực lạc kia đất đó không có biển mà có các con sông, sông hẹp nhất cũng đến mười do-tuần, nước lúc ít nhất cũng ngập mười hai do-tuần, lượng sâu rộng của các con sông ấy, hoặc hai mươi, ba mươi cho đến trăm số, hoặc có những con sông sâu rộng đến ngàn do-tuần. Nước sông mát mẻ đủ tám công đức, lưu thông chảy suốt, phát ra tiếng màu nhiệm, ví như trăm ngàn thứ nhạc của chư Thiên, âm thanh này của nước khiến cho cả thế giới An lạc đều nghe khắp. Có các danh hoa cứ theo ven nước mà trôi xuống, hòa cùng với gió hiu hiu thổi động xông ra các loại hương thơm. Ở bên bờ sông có nhiều cây chiên-đàn, cành đẹp lá rậm dày giao nhau che trên mặt sông, nở hoa kết hạt thơm tho ngào ngạt đáng thích. Mọi loài nhân du tùy ý đi lại vui vẻ, hoặc bơi trên sông tắm rửa chơi đùa, cảm giác giống như nước của trời, khéo chiều lòng người: sâu, cạn, lạnh, nóng thỏa thích.

Này A-nan! Dưới đất của con sông lớn toàn rải bằng vàng, có những mùi thơm của chư Thiên mà đời không thể ví dụ được. Hương thơm ấy cứ theo gió thổi bay khắp ngào ngạt, mùi thơm của nước chảy ra cũng không kém. Hoa trời Mạn-đà-la, hoa Ưu-bát-la, hoa Ba-đầu-ma, hoa Câu-vật-đầu, hoa Phân-đà-lợi che khắp trên mặt ao.

Lại nữa, này A-nan! Dân chúng ở nước kia, có lúc cùng rủ nhau đi du lãm ở bên sông. Có người lại không thích nghe âm hưởng của những dòng sông chảy, thì dù có được Thiên nhĩ thông trọn cũng không thể nghe được gì. Hoặc có người thích nguyện nghe, tức thời lãnh ngộ được trăm ngàn vạn thứ tiếng vui vẻ đáng yêu như là tiếng Phật, Pháp, Tăng, tiếng nghỉ ngơi, tiếng vô tánh, tiếng Ba-la-mật-đa, tiếng mười Lực, bốn Vô sở úy, tiếng thần thông, tiếng không tạo tác, tiếng không sinh không diệt, tiếng tịch tĩnh, tiếng biên tịch tĩnh, tiếng cực tịch tĩnh, tiếng đại Từ, đại Bi, tiếng Vô sinh pháp nhẫn, tiếng Quán đánh thọ vị, được nghe các

loại tiếng như thế rồi, liền được những sự vui vẻ ưa muốn rộng lớn rồi cùng tương ứng với quán sát, tương ứng với yếm ly, tương ứng với diệt hoại, tương ứng với tịch tĩnh, tương ứng với biên tịch tĩnh, tương ứng với cực tịch tĩnh, tương ứng với nghĩa vị, tương ứng với Phật, Pháp, Tăng, tương ứng với Lực vô úy, tương ứng với Thần thông, tương ứng với Chi tức, tương ứng với Bồ-đề, tương ứng với Thanh văn và tương ứng với Niết-bàn.

Lại nữa, này A-nan! Thế giới Cực lạc kia, không nghe thấy tên ác thú, không có tên chướng ngại phiền não ngăn che, không có tên địa ngục, diêm-ma, súc sinh, không có tên tám loại nạn, cũng không có cái tên về cảm thọ khổ, về cảm thọ không khổ không lạc, giả thiết khổ không còn có hưởng chỉ là có thực khổ, vì thế mà nước kia gọi tên là Cực lạc.

Này A-nan! Nay ta lược nói nhân duyên của nước Cực lạc, nếu nói rộng thì cùng kiếp cũng không thể hết được.

Lại nữa, này A-nan! Nước Cực lạc kia, các chúng sinh, hoặc đã sinh, hoặc hiện sinh, hoặc sẽ sinh, đều được sắc thân diệu màu như thế, hình dáng đoan chánh, thần thông tự tại, phước lực đầy đủ, thọ dụng các loại cung điện, vườn rừng, y phục, ẩm thực, hương hoa, anh lạc tùy ý muốn dùng thứ gì đều được như ý nghĩ, ví như cõi trời Tha hóa tự tại.

Lại nữa, này A-nan! Trong cõi nước của Đức Phật kia có những món ăn vi tế, các loài hữu tình chỉ ném thử mà không ăn, giống như cõi trời thứ sáu tùy ý tưởng niệm mà thôi, ăn uống như thế cũng như là đã ăn rồi, sắc lực được tăng trưởng phát triển mà không có sự đái, tiểu tiện cấu uế. Lại có vô lượng như ý diệu hương, như hương bôi, hương bột, mùi hương này xông khắp cả cõi Phật kia và hoa để rải, tràng phan cũng đều đầy rẫy. Nếu muốn ngửi mùi hương nào đều được tùy theo ý nguyện. Còn như không muốn, thì trọn không bao giờ phải chịu cả. Lại có vô lượng thượng diệu y phục, mũ báu, vòng xuyên, hoa tai, giầy vòng, hoa man, vòng đeo mọi thứ châu báu trang nghiêm, vô lượng quang minh, trăm ngàn diệu sắc, hết đều đầy đủ tự nhiên tại thân. Lại có lưới giăng bằng vàng, bạc, trân châu diệu bảo, treo các chuông báu trang sức khắp nơi, nếu có loài hữu tình nào cần dùng cung điện lầu vườn cao thấp, dài ngắn, rộng hẹp, vuông tròn và các giường tòa dùng áo bọc phủ trên đó, dùng các món châu báu để trang trí tô điểm, ở trước chúng sinh tự nhiên phát hiện, mọi người đều bảo nhau ở nơi cung điện ấy.

Lại nữa, này A-nan! Cõi nước Cực lạc, chúng sinh không có tướng sai biệt, thuận theo phương tục mà có tên trời, người.

Này A-nan! Ví như người hạ tiện Bán-trạch-ca kia so với Luân vương thì làm sao mà sánh dụ được với Luân vương, uy quang đức vọng thảy đều không có. Lại như Đế Thích so với trời thứ sáu, uy quang mọi loại đều không thể sánh kịp, vườn tược, cung điện, y phục các đồ trang sức, tôn quý tự tại, địa vị, thần thông cả đến biến hóa cũng không thể ví với Đế Thích được, chỉ có thọ pháp lạc là không sai khác thôi.

A-nan nên biết! Hữu tình ở nước kia giống như cõi trời Tha hóa tự tại.

A-nan! Cõi nước Cực lạc kia, vào những buổi sáng tối khắp cả bốn phương, gió hòa hiu hiu thổi động, không nghịch không loạn, thổi các loại tạp hoa, có các loại hơi hương thơm tho, xông khắp cả cõi nước đó. Tất cả hữu tình được gió thổi chạm vào thân thể, thì được sự an hòa điều thích giống như Tỳ-kheo được Diệt tận định. Gió đó thổi động từng cây bảy báu, hoa bay dồn lại thành đống cao lượng khoảng bảy người chồng lên nhau, các loại màu sắc ánh sáng soi rục rỡ cả cõi Phật. Ví như có người lấy hoa rải khắp mặt đất rồi lấy tay gạt làm cho bằng phẳng, tùy các thứ hoa tạp sắc lẫn lộn phân bố, các đống hoa kia cũng như thế, hoa này rất vi diệu rộng lớn mềm mại như Đậu-la miên, nếu như có các hữu tình nào giẫm chân vào hoa kia ngập sâu khoảng bốn ngón tay, tùy theo sự nhấc chân lên lại như lúc ban đầu. Sau

thời gian sáng chiếu rồi hoa ấy tự nhiên biến mất vào lòng đất, hoa cũ đã biến mất, đại địa trở lại trong sạch, rồi lại mưa hoa mới hoàn lại khắp nơi. Cứ như thế trưa, chiều, đầu đêm, giữa đêm, cuối đêm gió thổi hoa thành đồng hoa cũng như thế.

Này A-nan! Tất cả các thứ báu trên kỳ rộng lớn này, không có một thứ gì mà không sinh ra ở nơi nước Cực lạc thế giới.

Này A-nan! Trong nước Phật kia có hoa sen bảy báu, mỗi mỗi bông hoa sen bảy báu ấy có vô lượng trăm ngàn ức lá, lá sen có vô lượng trăm ngàn trên kỳ dị sắc, dùng trăm ngàn ma-ni diệu bảo trang nghiêm, dùng lưới báu che phủ bên trên hoa sen, càng làm thêm sự trang sức sáng đẹp cho nhau.

Này A-nan! Hoa sen kia, hoặc nửa do-tuần, hoặc một, hai, ba, bốn cho đến trăm ngàn do-tuần, mỗi một hoa sen ấy phát ra ba mươi sáu ức na-do-tha trăm ngàn ánh sáng, trong mỗi một ánh sáng ấy lại xuất hiện ra ba mươi sáu ức na-do-tha trăm ngàn chư Phật, thân như sắc vàng, đủ ba mươi hai tướng trạng phu, tám mươi tướng tốt tùy hình thù thắng trang nghiêm, phóng ra trăm ngàn ánh sáng soi khắp thế giới. Các Đức Phật ấy hiện đi đến thế giới phương Đông vì chúng thuyết pháp, đều vì an lạc cho vô lượng hữu tình ở trong Phật pháp. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn phía, trên, dưới, cũng như thế.

Lại nữa, này A-nan! Thế giới Cực lạc không có hôn ám, cũng không có hỏa quang, suối hồ kia đều không có, cũng không trụ trước cả cái danh nhà cửa vườn rừng và biểu thị cái tượng ấu đồng sắc loại, cũng không có cái biểu tượng trời, trăng ngày đêm, đối với tất cả chỗ tiêu thức đã không cũng không có cả danh hiệu, chỉ trừ Đức Như Lai gia uy.

Này A-nan! Chúng sinh sẽ sinh nước kia, tất cả đều là rốt ráo Bồ-đề đến xứ Niết-bàn. Vì có sao? Nếu lià tà định tu hoặc bất định tu, thì không thể biết rõ được nhân duyên kiến lập kia.

Này A-nan! Ở phương Đông, thế giới nhiều như cát sông Hằng, trong mỗi mỗi thế giới Phật nhiều như cát sông Hằng, chư Phật kia... đều ca ngợi Đức Phật A-di-đà có vô lượng công đức. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn phía, trên, dưới chư Phật khen ngợi cũng như thế. Vì sao? Vì cõi Phật ở phương khác, có chúng sinh nào nghe danh hiệu của Như Lai Vô Lượng Thọ, cho đến phát khởi một niệm tịnh tín vui mừng yêu mến, có căn lành gì đều hồi hướng nguyện sinh về nước của Phật Vô Lượng Thọ, thì tùy theo nguyện đều được vãng sinh, đạt quả vị không thoái chuyển, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, trừ năm tội vô gián, hủy báng chánh pháp và hủy báng Thánh Tăng.

Này A-nan! Nếu có chúng sinh ở cõi Phật khác phát tâm Bồ-đề, chuyên niệm Phật Vô Lượng Thọ và thường trồng nhiều căn lành, phát tâm hồi hướng nguyện sinh về nước kia, người ấy tới khi mạng chung, Đức Vô Lượng Thọ Phật cùng với chúng Tỳ-kheo trước sau vây quanh hiện trước người ấy, người này liền theo Đức Như Lai vãng sinh về nước kia được không thoái chuyển, sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bởi vậy, này A-nan! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào nguyện sinh sang thế giới Cực lạc, muốn được thấy Đức Phật Vô Lượng Thọ, nên phải phát tâm Vô thượng Bồ-đề, lại phải chuyên niệm quốc độ Cực lạc, đem căn lành chứa góp được để hồi hướng về Tịnh độ, do thế mà được thấy Phật và sinh về nước kia, được không thoái chuyển cho đến Vô thượng Bồ-đề.

Này A-nan! Nếu chúng sinh ở nước khác phát tâm Bồ-đề, tuy không chuyên niệm Phật Vô Lượng Thọ, cũng không thường trồng nhiều căn lành, tùy tự thân tu hành các công đức lành, hồi hướng và nguyện sinh về cõi nước của Đức Phật kia, người ấy đến khi mệnh chung, Đức Phật Vô Lượng Thọ liền khiến hóa thân, cùng với các Tỳ-kheo trước sau vây quanh, Phật Hóa thân cũng có hào quang tướng tốt như Phật thật không khác, hiện ra trước người ấy nhiếp

thọ dẫn dắt. Người này liền theo Hóa Phật vãng sinh về nước đó, được không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Bồ-đề.

Này A-nan! Nếu có chúng sinh trụ Đại thừa, đem tâm thanh tịnh hướng về Đức Như Lai Vô Lượng Thọ, cho đến niệm mười niệm Phật Vô Lượng Thọ nguyện sinh về nước đó, nghe pháp sâu xa liền sinh lòng tin hiểu, tâm không nghi hoặc cho đến được một niệm tinh tâm, phát khởi một niệm tâm niệm Phật Vô Lượng Thọ, người ấy tới khi mệnh chung như ở trong chiêm bao thấy Phật Vô Lượng Thọ, nhất định sinh sang nước kia, được không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Bồ-đề.

Này A-nan! Vì nghĩa lợi ấy, cho nên vô lượng, vô số chẳng thể nghĩ bàn, không gì so sánh số chư Phật Như Lai trong vô biên thế giới, đều cùng nhau khen ngợi công đức vô lượng của Phật Vô Lượng Thọ.

Phật bảo A-nan:

–Phương Đông thế giới nhiều như số cát sông Hằng, trong mỗi mỗi thế giới có Bồ-tát nhiều như cát sông Hằng, vì muốn chiêm lễ cúng dường Phật Vô Lượng Thọ và Thánh chúng lại đến chỗ Phật Vô Lượng Thọ. Phương Nam, Tây, Bắc, phương Trên, phương Dưới và bốn phương góc cũng lại như thế.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói bài tụng rằng:

*Các cõi Phật phương Đông
Số như cát sông Hằng
Trong cõi Phật như thế
Hằng sa chúng Bồ-tát
Đều hiện thân thông đến
Lễ Phật Vô Lượng Thọ.
Ba phương các Thánh chúng
Cùng cùng về lễ hầu
Trong hằng sa giới kia
Hào quang các biện luận
Trụ sâu vui Thiên định
Bốn tâm Vô sở úy
Đều đem các diệu hoa
Danh hương đều đáng thích
Gồm tấu các nhạc trời
Trăm ngàn tiếng hòa nhã
Dâng cúng Thiên Nhân Sư.
Tiếng đồn khắp mười phương
Uy thần lực rất ráo
Khéo học các pháp môn
Trong các món cúng dường
Siêng tu không lười biếng
Công đức cùng trí tuệ
Hay phá mọi tối tăm
Đều đem tâm tôn trọng
Phụng cúng mọi trân diệu.
Kia xem lợi thù thắng
Chúng Bồ-tát vô biên*

*Nguyện mau thành Bồ-đề
Cõi tịnh như An lạc.
Thế Tôn biết lòng muốn
Rộng lớn chẳng nghĩ bàn
Mỉm cười hiện kim dung
Thành báu như sở nguyện.
Biết các pháp như huyễn
Cõi Phật như mộng, hưởng
Thường phát thế trang nghiêm
Sẽ thành cõi vi diệu.
Bồ-tát dùng nguyện lực
Tu thắng hạnh Bồ-đề
Quốc độ như ảnh tượng
Phát các tâm hoàng thế
Nếu cầu khắp thanh tịnh
Lợi thù thắng vô biên
Nghe danh Phật thắng đức
Nguyện sinh nước An lạc.
Nếu có các Bồ-tát
Chí cầu cõi thanh tịnh
Thấu suốt pháp vô ngã
Nguyện sinh nước An lạc.*

Lại nữa, này A-nan! Bồ-tát ở thế giới Cực lạc, đối với đạo Vô thượng Bồ-đề, đều an trụ Nhất sinh bất tử, chỉ trừ các Đại Bồ-tát phát đại nguyện mặc đại giáp trụ làm sư tử hống vì độ quần sinh tu đại Niết-bàn.

Lại nữa, này A-nan! Các chúng Thanh văn ở trong cõi Phật kia thân đều có hào quang chiếu soi tám thước, hào quang của Bồ-tát chiếu soi cực trăm ngàn thước, trừ hai vị Bồ-tát quang minh thường chiếu soi tam thiên đại thiên thế giới.

A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Hai vị Bồ-tát kia tên là gì?

Phật bảo A-nan:

–Ông nay nghe cho kỹ, hai vị Bồ-tát kia một tên là Quán Tự Tại, hai là tên Đại Thế Chí. Này A-nan! Hai vị Bồ-tát này, từ thế giới Ta-bà bỏ thọ lượng rồi đi đến nước kia.

Này A-nan! Bồ-tát sinh ở thế giới Cực lạc kia, đều đủ ba mươi hai tướng, thân thể nhu nhuyễn, các căn thông lợi, trí tuệ thiện xảo, đối với pháp sai biệt không pháp nào chẳng thấu suốt, thiên định thần thông du hí tuyệt vời, đều không phải kẻ bạc đức căn tánh chậm lụt. Trong các hàng Bồ-tát kia có người được Sơ nhẫn, hoặc Đệ nhị nhẫn vô lượng, vô biên, hoặc có người chứng được Vô sinh pháp nhẫn.

Này A-nan! Bồ-tát ở nước kia cho đến khi chứng được Bồ-đề không đọa ác thú, sinh ra ở chỗ nào cũng biết được túc mệnh đời trước của mình, chỉ trừ trong đời ác năm trước xuất hiện ra ở đời.

Này A-nan! Bồ-tát ở nước kia, vào lúc buổi sớm mai, cúng dường vô lượng trăm ngàn các Đức Phật ở phương khác, tùy theo chỗ mong cầu các loại hoa man, hương bôi, hương bột, cờ phướn, dù lọng và các âm nhạc, do thần lực của Phật đều hiện trong lòng bàn tay để cúng dường chư Phật. Đồ cúng dường to lớn rất nhiều như thế, vô số, vô biên chẳng thể nghĩ bàn.

Nếu lại cầu các loại danh hoa, hoa có vô lượng trăm ngàn sắc quang, đều hiện trong tay để dâng cúng chư Phật.

Này A-nan! Những loại hoa tung rải phụng tán kia liền ở trong hư không biến thành lọng hoa, lọng nhỏ cũng đầy khắp mười do-tuần, nếu như không tán hoa mới, thì hoa đã tán trước đây không bao giờ rơi rụng.

Này A-nan! Hoặc có lọng hoa đầy khắp hai mươi do-tuần, như thế ba mươi, bốn mươi cho đến tam thiên đại thiên thế giới. Các Bồ-tát này thấy vậy sinh lòng hy hữu, được sự rất vui mừng, vào mỗi buổi sáng, phụng sự cúng dường, tôn trọng tán thán vô lượng trăm ngàn na-do-tha Đức Phật và gieo trồng các gốc lành rồi, ở trong sáng sớm lại trở về bản quốc. Đều do bản nguyện gia uy của Phật Vô Lượng Thọ và đã từng cúng dường Như Lai, gốc lành được tương tục không khuyết giảm, khéo tu tập, khéo nhiếp thủ các nghiệp thiện, khéo thành tựu mà được như thế.

Lại nữa, này A-nan! Các chúng Bồ-tát ở thế giới Cực lạc kia, nói năng điều gì đều tương ứng với Nhất thiết trí, thọ dụng gì đều không nhiếp thủ, du hành khắp cả các cõi Phật mà không ưa, không chán cũng không mong cầu, không tưởng mong cầu, không tư tưởng, không phiền não tưởng, không ngã tưởng, không có tướng đấu tranh trái nhau giận tức. Vì sao? Vì các Bồ-tát kia, đối với tất cả chúng sinh, có tâm đại Từ bi lợi ích, có tâm nhu nhuyễn không chướng ngại, tâm không ô trược, tâm không oán giận, tâm bình đẳng điều phục tĩnh lặng, tâm nhẫn nhục điều phục, tâm đẳng dẫn trừng tịnh không tán loạn, tâm không bị che khuất, tâm tịnh, tâm cực tịnh, tâm chiếu soi, tâm không trần cấu, tâm đại uy đức, tâm thiện, tâm rộng lớn, tâm không gì sánh, tâm thâm thâm, tâm ái pháp, tâm hỷ pháp, tâm thiện ý, tâm bỏ tất cả chấp trước, tâm đoạn tất cả phiền não cho chúng sinh, tâm đóng tất cả các nẻo ác thú, làm hạnh trí tuệ ấy rồi thành tựu vô lượng công đức. Đối với thiên định giác phần hay khéo diễn nói, mà thường tự tại nơi quả Vô thượng Bồ-đề siêng tu tập rồi ban bố rộng khắp. Nhục nhãn phát sinh có được sự chọn lọc, Thiên nhãn xuất hiện giám sát cõi Phật, Pháp nhãn thanh tịnh, viễn ly được mọi chấp trước, Tuệ nhãn thông suốt được đến bờ bên kia, Phật nhãn thành tựu giác ngộ khai thị, sinh trí tuệ vô ngại vì người khác rộng nói, ở trong ba cõi bình đẳng siêng tu, đã tự điều phục cũng hay điều phục tất cả hữu tình, hay khiến được Xa-ma-tha thù thắng, đối với tất cả pháp chúng Vô sở đắc, khéo hay thuyết pháp ngôn từ xảo diệu, siêng tu cúng dường tất cả chư Phật, bỏ dẹp tất cả phiền não cho hữu tình, được tất cả Đức Như Lai duyệt khả mới hay được như thế, suy nghĩ như thế. Khi khởi suy nghĩ như thế, thì có thể tập hợp, được thấy tất cả các pháp là vô sở đắc, dùng trí phương tiện tu hành pháp diệt, khéo biết thủ, xả, lý và phi lý thú, đối với trong lý và phi lý thú đều được thiện xảo.

Đối với ngôn ngữ thế gian lòng không ưa muốn, kinh điển xuất thế thành tín siêng tu, thiện xảo tìm cầu tất cả các pháp, cầu tất cả các pháp tăng trưởng hiểu biết, biết tất cả pháp bản lai không thật chẳng thể nắm bắt. Đối với những chỗ sở hành cũng không lấy hoặc bỏ, giải thoát già, bệnh an trụ các công đức, từ trước đến nay lúc nào cũng an trụ thân thông siêng tu thâm pháp, đối với pháp thâm thâm không bao giờ thoái chuyển, đối với pháp khó giải đều thông suốt, được đạo Nhất thừa không còn nghi hoặc, đối với giáo pháp của Phật không phải do người khác mà được giác ngộ. Trí tuệ sâu rộng ví như biển lớn, Bồ-đề cao lớn ví như núi Tu-di, tự thân uy quang vượt hơn mặt trời, mặt trăng. Phạm suy nghĩ chọn lựa đều tương ứng với trí tuệ, tâm trong sạch cũng như núi Tuyết, vô biên công đức quang minh chiếu khắp đốt cháy củi phiền não, đối với lửa trí tuệ không hề bị thiện ác làm dao động, tâm tĩnh lặng thường an ổn như quả đại địa, tẩy rửa hoặc nghiệp phiền não như nước thanh tịnh, tâm không sở chủ cũng giống như lửa, không chấp trước thế gian cũng giống như gió, nuôi dưỡng hữu tình

giống như đất, quan sát các thế giới cũng như hư không, gánh vác chúng sinh như cỗ xe tốt, không nhiễm thế pháp như hoa sen, tiếng Pháp âm xướng xa như sấm động, mưa tất cả pháp như cơn mưa lớn, bóng sáng che cho Hiền thánh như Đại Tiên kia, hay điều phục như đại Long tượng, dừng mãnh vô úy như Sư tử vương, che mát chúng sinh như cây Ni-câu-đà, tha luận bất động như núi Thiết vi, tu từ vô lượng như cát sông Hằng, các thiện pháp vương hay làm người dẫn đường như Đại Phạm thiên, không chứa góp giống như chim bay, bẻ gãy tha luận như Kim sí vương, khó gặp hiếm có như hoa Ưu-đàm, tâm trượng phu tối thắng chánh trực tu hành khéo léo không bao giờ lười biếng. Đối với các kiến hoặc thiện xảo quyết định, nhu hòa nhẫn nhục, không có tâm ghen ghét, luận pháp không chán, cầu pháp không mệt, thường siêng diễn nói lợi ích chúng sinh, giới như lưu ly trong ngoài sáng sạch, khéo nghe các pháp làm của báu thù thắng, nói năng điều gì đều khiến cho chúng sinh vui mừng kính phục, lấy trí tuệ dựng cờ đại pháp, thổi loa đại pháp, đánh trống đại pháp, thường ưa siêng năng tu hành dựng các pháp biểu, do ánh sáng trí tuệ tâm không mê hoặc, xa các tội lỗi cũng không tổn hại, bởi tâm thuần tịnh lìa các uế nhiễm. Thường làm tuệ thí, vĩnh viễn xả bỏ xan tham, bản tánh ôn hòa, thường mang lòng thẹn hổ, tâm tịch tĩnh, trí tuệ minh sát, làm đèn cho thế gian, phá ám cho chúng sinh, kham thọ lợi dưỡng làm ruộng phước thù thắng, làm đại Đạo sư khắp giúp mọi loài. Xa lìa yêu ghét, tâm tịnh không lo, dừng tiên không sợ, làm đại pháp tướng, rõ biết địa ngục, điều phục tự tha, lợi ích hữu tình, nhỏ các tên độc, làm Thế gian giải, làm Thế gian sư, dẫn đạo quần sinh bỏ các ái trước, mãi lìa ba cấu, thần thông tự tại, nhân lực, duyên lực, nguyện lực, phát khởi lực, thể tục lực, xuất sinh lực, thiện căn lực, Tam-ma-địa lực, văn lực, xả lực, giới lực, nhẫn lực, tinh tấn lực, định lực, tuệ lực, Xa-ma-tha lực, Tỳ-bát-xá-na lực, thần thông lực, niệm lực, giác lực, tỳ phục nhất thiết đại ma quân lực, tinh tha luận pháp lực, năng phá nhất thiết phiền não oán lực và thù thắng đại lực. Đây đủ uy phúc tướng tốt đoan nghiêm, trí tuệ biện tài thiện căn viên mãn, mắt trong, mày dài người đều yêu mến, thân thể thanh khiết, xa lìa ngạo nghễ, đem tâm tôn trọng, phụng sự chư Phật, ở chỗ chư Phật gieo trồng các gốc lành, nhỏ sạch kiêu mạn, lìa tham, sân, si, thù thắng cát tường, tối thắng trong hàng Ứng cúng, an trụ cảnh trí thù thắng, tuệ quang hiển hách trang nghiêm, tâm sinh vui mừng dừng mãnh vô úy, phúc trí đầy đủ không có hạn lượng, nói nghe khai thị mọi loài, tùy chỗ nghe pháp đều được rõ suốt, pháp phần Bồ-đề dừng mãnh siêng tu, thường an trụ nơi Không, Vô tướng, Vô nguyện và các Tam-ma-địa không sinh không diệt, đi khắp chốn đạo tràng, xa lìa hẳn hai thừa cảnh.

Này A-nan! Ta nay chỉ nói lược công đức chân thật của các Đại Bồ-tát sinh ở thế giới Cực lạc kia, tất cả đều như thế.

Này A-nan! Giả sử thân ta sống lâu trăm ngàn ức na-do-tha kiếp, dùng vô ngại biện, muốn khen ngợi đầy đủ công đức chân thật của các Đại Bồ-tát chúng cũng không thể nào cùng tận được!

Này A-nan! Các Đại Bồ-tát kia dù cho hết thọ mệnh cũng không thể biết được.

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo A-nan:

–Đấy là thế giới Cực lạc của Đức Phật Vô Lượng Thọ, ông nên từ tòa đứng dậy chấp tay cung kính năm vóc gieo xuống đất vì Đức Phật làm lễ. Đức Phật kia tiếng đồn khắp cả mười phương, mỗi mỗi phương kia, Phật nhiều như số cát sông Hằng, đều cùng ca ngợi không ngại không đoạn.

Lúc ấy, Tôn giả A-nan liền từ tòa ngồi đứng dậy, để hở vai áo bên phải, mặt hướng về hướng Tây, chấp tay năm vóc gieo xuống đất, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con nay muốn được thấy Đức Như Lai Vô Lượng Thọ ở thế giới Cực

lạc và cúng dường phụng sự vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha Phật và chúng Bồ-tát, trồng các gốc lành.

Bấy giờ Đức Phật Vô Lượng Thọ, ở trong lòng bàn tay phóng ra ánh sáng lớn soi khắp trăm ngàn na-do-tha cõi nước khác, các cõi nước của các Đức Phật, có các núi lớn như: Hắc sơn, Bảo sơn, núi Tu-di, núi Mê lư, núi Đại Mê lư, núi Mục-chân-lân-đà, núi Ma-ha Mục-chân-lân-đà, núi Thiết vi, núi Đại Thiết vi, vườn rừng rậm rạp và các cung điện, thiên nhiên mọi vật, do ánh sáng của Phật đều được soi chiếu thấy hết, ví như có người dùng Thiên nhãn thanh tịnh quan sát khoảng một tầm thời mà thấy hết được các vật sở hữu ở dưới đất, lại như ánh sáng của mặt trời khi xuất hiện vạn vật đều thấy rõ. Trong các nước kia, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, đều thấy hết được Đức Như Lai Vô Lượng Thọ như Tu-di sơn vương. Khi chiếu soi cõi nước của các chư Phật, khi ấy các cõi Phật đều thấy rõ hiện như ở gần đây mà thôi, vì ánh sáng thù thắng cực thanh tịnh của Đức Như Lai Vô Lượng Thọ mà được như vậy, thấy cả tòa cao kia và các Thanh văn, Bồ-tát chúng... số nhiều ví như đại địa bị nước lụt tràn đầy khắp, cây cối núi sông đều chìm hết không hiện chỉ thấy có nước lớn mà thôi.

Cũng như thế, này A-nan! Trong cõi nước của Đức Phật kia không có tha luận và các loại dị hình, chỉ trừ ánh sáng một tầm của tất cả đại Thanh văn chúng và ánh sáng chiếu trăm ngàn tầm của vô số các Đại Bồ-tát, ánh sáng của Đức Như Lai Vô Lượng Thọ Ứng Chánh Đẳng Giác kia, rợp che tất cả Thanh văn và Bồ-tát. Thanh văn, chúng trời, người... ở thế giới Cực lạc kia, tất cả đều trông thấy Thích-ca Như Lai ở thế giới Ta-bà nói pháp và Tỳ-kheo chúng vây quanh.

Bấy giờ Phật bảo Bồ-tát Di-lặc:

—Ông có thấy đầy đủ thanh tịnh uy đức trang nghiêm cõi Phật và thấy trong hư không có rừng cây, vườn tược, suối chảy, ao ngòi không? Ông có thấy đại địa cho đến trời Sắc cứu cánh, ở trong hư không rải hoa như rừng cây để trang nghiêm, lại có cả các loài chim ở hư không giới, phát ra các thứ tiếng giống như tiếng nói của Phật mà thế giới khắp nghe, các loài chim ấy đều là do biến hóa mà thành chứ không phải súc sinh thật đâu, ông có thấy không?

Đức Di-lặc bạch Phật:

—Bạch Thế Tôn! Vâng, con đã thấy.

Phật lại bảo Di-lặc:

—Ông có thấy các chúng sinh ấy vào du-thiện-na trăm ngàn cung điện rồi, du hành như hư không không có sự trở ngại, cúng dường chư Phật khắp cả các cõi và thấy các hữu tình kia ngày đêm niệm Phật tương tục không?

Di-lặc bạch Phật:

—Bạch Thế Tôn! Ví như cõi trời Tam thập tam, trời Dạ-ma... vào trong cung điện trăm do-tuần, hoặc năm trăm do-tuần chơi đùa vui vẻ, con coi thấy thế giới Cực lạc người trụ thai, giống như trời Dạ-ma ở trong cung điện, lại thấy chúng sinh ở trong hoa sen ngòi kết già tự nhiên hóa sinh.

Bấy giờ Bồ-tát Di-lặc lại bạch:

—Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì chúng sinh ở nước kia lại có người sinh bằng thai hoặc hóa sinh?

Phật bảo Di-lặc:

—Nếu có chúng sinh sa đọa vào những sự nghi hối chứa góp căn lành, mong cầu Phật trí, trí phổ biến, trí chẳng nghĩ bàn, trí không gì sánh, trí uy đức, trí quảng đại, do căn lành không sinh lòng tin được, vì nhân duyên ấy nên phải ở trong cung điện trong năm trăm năm,

không được nhìn thấy Phật, không được nghe pháp, không được thấy chúng Bồ-tát và Thanh văn. Nếu có chúng sinh nào đoạn trừ nghi hối chứa góp căn lành, mong cầu trí Phật cho đến trí quảng đại, tin tưởng nơi căn lành của mình, người ấy ở trong hoa sen ngồi kiết già, hốt nhiên hóa sinh trong nháy mắt mà sinh ra, ví như người ở nước khác đến.

Bồ-tát ấy cũng lại như thế, ở nước khác phát tâm lại sinh ở nước Cực lạc, được thấy Phật Vô Lượng Thọ phụng sự cúng dường và các chúng Bồ-tát và Thanh văn.

Này A-dật-đa! Ông xem người có trí tuệ thù thắng, nhân người kia có tuệ lực rộng nên được hóa sinh ở nước Cực lạc kia ở trong hoa sen ngồi kiết già. Ông xem những kẻ hạ liệt, ở trong năm trăm năm, không được trông thấy Phật, không được nghe pháp, không được thấy chúng Bồ-tát và Thanh văn, không biết phép tắc uy nghi của Bồ-tát, không hay tu tập các công đức, không có nhân lành phụng sự Phật Vô Lượng Thọ. Những người này đều là nhân khi xưa khi nghi hối mà gây ra như thế, ví như con của nhà vua Sát-đế-lợi bị phạm pháp, bị giam ở nội cung tối tăm, tuy ở trong cung điện lầu các được trang sức đẹp đẽ bằng các thứ trân bảo, màn báu giương bằng vàng, trải chăn đệm rất dày êm, danh hoa khắp cả đất, đốt đại bảo hương, ăn uống đầy đủ, nhưng lại bị khóa vàng cỡi Diêm-phù-đề khóa cả hai chân.

Phật bảo Di-lặc:

–Theo ý ông nghĩ thế nào? Tâm của vương tử kia có vui được không?

Di-lặc thưa:

–Không thể vui được! Bạch Thế Tôn! Khi vương tử bị giam ở nội cung tối tăm, bị khóa hai chân nên thường suy nghĩ muốn được thoát ra khỏi, cầu xin những người thân quen biết như cư sĩ, tể quan, trưởng giả, cận thần để mong được thoát ra. Thái tử của nhà vua tuy mong ra khỏi nhưng trọn không được toại lòng, cho đến vua Sát-đế-lợi, lòng sinh vui vẻ mới được giải thoát.

Phật bảo Di-lặc:

–Đúng vậy, đúng vậy! Nếu có người đọa lạc vào sự nghi hối, gieo trồng các căn lành, mong cầu trí Phật cho đến trí quảng đại, đối với tự căn lành không sinh lòng tin, do nghe danh hiệu của Phật mà khởi lòng tin, dù có sinh ở trong hoa sen trong nước kia cũng không được ra khỏi hoa sen. Các chúng sinh kia ở trong bào thai hoa sen, tưởng như đang ở trong vườn thượng uyển và ở trong cung điện.

Vì sao? Vì ở trong kia trong sạch không có mọi thứ uế ái, tất cả không có một sự gì là không đáng vui cả. Song các chúng sinh kia ở trong năm trăm năm, không thấy Phật, không được nghe pháp, không thấy Bồ-tát và chúng Thanh văn, không được cúng dường phụng sự cho Phật, không được hỏi Pháp tạng của Bồ-tát, xa lìa tất cả căn lành thù thắng, bọn họ ở trong đó không sinh lòng vui mừng, không hay xuất hiện tu tập thiện pháp. Trong đời xa xưa tội lỗi hết rồi song sau mới được ra, ở trong lúc được ra kia, tâm mê mờ cả trên dưới bốn phương. Nếu như trong năm trăm không nghi hoặc, thì sẽ được cúng dường vô lượng trăm ngàn câu-chi na-do-tha Phật, gồm gieo trồng vô lượng, vô biên căn lành.

Này A-dật-đa nên biết! Sự nghi hoặc là sự tổn hại lớn nhất đối với các Bồ-tát!

Bấy giờ Bồ-tát Di-lặc bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ở nơi cõi nước này, Bồ-tát sẽ sinh nước Cực lạc số là bao nhiêu?

Phật bảo Di-lặc:

–Trong cõi Phật độ này có bảy mươi hai ức Bồ-tát, các vị này đã ở vô lượng ức na-do-tha trăm ngàn chỗ Phật, gieo trồng các căn lành đạt quả không không thoái chuyển sẽ được sinh sang nước Cực lạc kia, ngoài ra còn có các Bồ-tát khác do ít căn lành được sinh sang nước kia, không thể nào tính đếm được.

Này A-dật-đa! Từ nơi cõi nước của Đức Như Lai Nan nhân, có mười tám ức Bồ-tát không thoái chuyển sẽ được sinh sang thế giới Cực lạc. Trong nước Phật Bảo Tạng ở phương Đông bắc, có chín mươi ức Bồ-tát không thoái chuyển sẽ sinh cõi kia. Từ trong nước Vô Lượng Thanh Như Lai, có hai mươi ức Bồ-tát không thoái chuyển sẽ sinh nước kia. Từ trong nước của Quang Minh Như Lai, có ba mươi hai ức Bồ-tát không thoái chuyển sẽ sinh cõi kia. Từ trong nước Long Thiên Như Lai, có mười bốn ngàn Bồ-tát không thoái chuyển sẽ sinh nước kia. Từ trong nước Thắng Thiên Lực Như Lai, có mười hai ngàn Bồ-tát không thoái chuyển sẽ sinh nước kia. Từ trong nước Sư Tử Như Lai, có năm trăm Bồ-tát không thoái chuyển sẽ sinh nước kia. Từ trong nước Ly Trần Như Lai, có tám mươi một ức Bồ-tát không thoái chuyển sẽ sinh nước kia. Từ trong nước Thế Thiên Như Lai, có sáu mươi ức Bồ-tát không thoái chuyển sẽ sinh nước kia. Từ trong nước Thắng Tích Như Lai, có sáu mươi ức Bồ-tát không thoái chuyển sẽ sinh nước kia. Từ trong nước Nhân Vương Như Lai, có mười câu-chi Bồ-tát không thoái chuyển sẽ sinh nước kia. Từ trong nước Thắng Hoa Như Lai, có năm trăm Bồ-tát, đủ đại tinh tấn hướng đến Nhất thừa, ở trong bảy ngày khiến chúng sinh lia trăm ngàn ức na-do-tha kiếp sinh tử lưu chuyển, các vị ấy cũng sẽ được sinh thế giới Cực lạc. Từ trong nước Phát Khởi Tinh Tấn Như Lai, có sáu mươi chín ức Bồ-tát không thoái chuyển sẽ sinh nước kia. Đến nước kia rồi, cúng dường lễ bái Như Lai Vô Lượng Thọ và chúng Bồ-tát.

Này A-dật-đa! Nếu ta nói đủ các phương Bồ-tát sinh về thế giới Cực lạc, hoặc đã đến, nay đến, sẽ đến, vì cúng dường lễ bái chiêm ngưỡng Đức Phật Vô Lượng Thọ... chỉ nói tên thôi, cùng kiếp cũng không hết được.

Này A-dật-đa! Ông xem các Bồ-tát Ma-ha-tát kia được lợi ích, như nghe danh hiệu của Đức Phật kia, chỉ sinh một niệm tâm vui mừng, sẽ được công đức như đã nói ở trên. Tâm hạ liệt không ngạo nghễ, thành tựu thiện căn hết đều tăng thượng.

Này A-dật-đa! Vì thế ta bảo ông và trời, người trong thế gian, A-tu-la... pháp môn này phó chúc cho ông, ông nên phải ưa mến tu tập, cho đến trải qua một ngày đêm thọ trì, đọc tụng sinh lòng hiềm có, ở trong đại chúng, vì người khác khai thị, nên khiến viết chép giữ gìn kinh này, đối với trong kinh này sinh tưởng như bậc Đạo sư.

Này A-dật-đa! Cho nên Bồ-tát Ma-ha-tát, muốn khiến vô lượng các chúng sinh... chúng an trụ không thoái chuyển nơi quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác và muốn thấy sự trang nghiêm rộng lớn kia, nhiếp thọ công đức viên mãn thù thắng ở cõi Phật kia, phải phát khởi sức tinh tấn nghe pháp môn này, giả sử trải qua lửa mạnh đầy trong đại thiên thế giới, vì cầu pháp không sinh tâm thoái lui siểm dối, đọc tụng, thọ trì, viết chép kinh quyển này, cho đến khoảng giây phút vì người khai thị, khuyên khiến nghe ngóng, không sinh lo ão, giả như phải vào chỗ lửa lớn cũng không nên nghi hối. Vì sao? Vì vô lượng ức các Bồ-tát kia, tất cả đều cầu pháp môn này, tôn trọng nghe ngóng không sinh lòng làm trái ngược, vì thế các ông phải cầu pháp môn này.

Này A-dật-đa! Các chúng sinh được lợi lành lớn lao kia, ở đời mai sau cho đến khi chánh pháp diệt, sẽ có chúng sinh gieo trồng các căn lành, đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, do Đức Như Lai kia uy lực gia hộ mà được pháp môn rộng lớn như thế, được tất cả các Đức Như Lai khen ngợi duyệt khả. Nếu đối với pháp kia nhiếp thủ gìn giữ, sẽ được trí Nhất thiết trí rộng lớn, tùy theo ý muốn trồng các căn lành. Nếu có thiện nam, thiện nữ nào hiểu rõ nghĩa rộng lớn trong pháp kia, hãy nên nghe sẽ được đại hoan hỷ và hãy thọ trì, đọc tụng, rộng vì người khác nói, thường ưa tu hành.

Này A-dật-đa! Vô lượng ức số các Bồ-tát cầu thỉnh pháp này, không từng chán trái, cho

nên các người, thiện nam và thiện nữ, ở đời mai sau đối với pháp môn này hoặc đã cầu, hiện cầu và sẽ cầu đều được thiện lợi.

Này A-dật-đa! Như Lai chỗ nên làm đều đã làm. Các ông nên phải an trụ chỗ không còn nghi ngờ và gieo trồng các căn lành, nên phải tu học khiến cho không còn nghi ngờ nữa, không nên tham vào tất cả chủng loại trần bảo để thành tựu lao ngục.

Này A-dật-đa! Phật ra đời rất khó, thân lìa tám nạn cũng là khó được, pháp môn vô thượng của chư Phật Như Lai, các pháp sâu xa mười Lục, Vô úy, Vô ngại, Vô trước và pháp của Bồ-tát ba-la-mật..., người hay thuyết pháp cũng khó khai thị.

Này A-dật-đa! Người khéo thuyết pháp không phải dễ gặp được, khi kiên cố tin sâu cũng rất khó gặp, cho nên ta nay như lý tuyên nói, các ông tu tập nên theo lời dạy.

Này A-dật-đa! Nay ta đem pháp môn này và các Phật pháp chúc lụy cho ông, ông phải tu hành đừng để cho pháp môn này bị diệt mất. Pháp môn rộng lớn vi diệu như thế, đã được tất cả chư Phật khen ngợi, không nên làm trái lời Phật dạy mà bỏ đi, sẽ khiến cho các ông không được lợi lành, sẽ phải thâm chìm chìm đắm đủ mọi khổ ách. Cho nên ta nay làm đại phó chúc này sẽ khiến cho pháp môn này được tồn tại dài lâu bất diệt. Nên phải siêng năng tu hành thuận theo lời của ta dạy bảo.

Khi ấy Đức Thế Tôn nói bài tụng rằng:

*Nếu như trước chưa tu phước đức
Trọn không nghe pháp vi diệu này
Dững mãnh thành được các lợi lành
Nên nghe kinh sâu xa như thế.
Người kia từng thấy các Thế Tôn
Hay làm đuốc sáng soi đời trước
Nghe nhiều Tổng trì như biển lớn
Họ được Thánh hiền lòng vui mừng.
Người hạ liệt lười biếng tà kiến
Chẳng tin Như Lai chánh pháp ấy
Nếu từng theo luật trồng căn lành
Hạnh cứu đời kia thường tu tập.
Vi như người lừa thường tối tăm
Không thể dẫn đường cho người khác
Thanh văn đối Phật trí cũng vậy
Làm sao giác ngộ hữu tình khác
Như Lai công đức Phật tự biết
Chỉ có Thế Tôn hay mở bày
Trời, Rồng, Dạ-xoa đều không kịp
Nhị thừa tự tuyệt ở danh ngôn.
Nếu các hữu tình sẽ thành Phật
Tu vượt Phổ Hiền đến bờ kia
Diễn nói công đức của một Phật
Trải qua nhiều kiếp chẳng nghĩ bàn
Trung gian khi ấy thân diệt độ
Thắng tuệ của Phật không lường được.
Vì thế tin nghe phải đầy đủ
Và được bạn lành thường nhiếp thọ*

*Được nghe diệu pháp sâu như thế
Thường được Thánh tôn đều kính trọng
Như Lai thắng trí khắp hư không
Nghĩa nói ra chỉ có Phật ngộ.
Bởi thế các trí sĩ bác văn
Nên tin ta nói lời như thực
Được làm thân người là rất khó
Gặp Phật ra đời lại khó hơn!
Tín tuệ phải nhiều đời mới được
Vì thế người tu nên tinh tấn.
Diệu pháp như thế đã nghe rồi
Thường nhớ chư Phật lòng vui mừng
Người kia kiếp trước thực bạn ta
Khéo hay ưa muốn Phật Bồ-đề.*

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói kinh này rồi, trời, người trong thế gian có một vạn sáu ngàn na-do-tha ức chúng sinh xa lìa trần cấu, được Pháp nhãn tịnh; hai mươi ức chúng sinh được pháp quả vị A-la-hán, sáu ngàn tám trăm Tỳ-kheo các lậu đã tận, tâm được giải thoát; bốn mươi ức Bồ-tát đối với đạo Vô thượng Bồ-đề trụ không thoái chuyển, mặc đại giáp trụ sẽ thành Chánh giác, có hai mươi lăm ức chúng sinh được pháp nhãn không thoái, có bốn vạn ức na-do-tha trăm ngàn chúng sinh đối với đạo Vô thượng Bồ-đề chưa từng phát ý, hay mới gieo trồng các căn lành, nguyện sinh về thế giới Cực lạc thấy Phật A-di-đà, đều sẽ sinh về cõi nước của Đức Như Lai kia. Các phương khác lần lượt được thành Phật cùng tên là Diệu Âm, có tám vạn ức na-do-tha chúng sinh được thọ ký pháp nhãn thành Vô thượng Bồ-đề, là những loài hữu tình mà Phật Vô Lượng Thọ kia khi xưa tu hành đạo Bồ-tát đã thành thực cho, những hữu tình này đều sẽ sinh thế giới Cực lạc, nhớ nghĩ chỗ phát tự nguyện khi xưa đều được thành mãn.

Bấy giờ tam thiên đại thiên thế giới chấn động sáu cách, gồm hiện các loại thần biến hiêm có, phóng ánh sáng lớn chiếu khắp thế giới, vô lượng ức na-do-tha trời, người, ngay lúc đó âm nhạc không trời mà tự vang, mưa hoa trời Mạn-đà-la, hoa ngạt tới gối cho đến cõi trời A-ca-nị-tra, làm ra các loại vi diệu thù thắng để cúng dường.

Phật nói kinh này rồi, Bồ-tát Di-lặc... và Tôn giả A-nan, tất cả đại chúng nghe Phật nói đều rất hoan hỷ tín thọ vui mừng.

